

GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VỚI PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC

BÀN THÊM VỀ CÁC LỚP QUAN HỆ ĐẠO ĐỨC

BÙI ĐÌNH PHONG (*)

1. Từ đạo “làm người” đến đạo đức công vụ

Trước khi trở thành công chức, làm ông to, bà lớn hoặc quan cách mạng chúng ta đều là con người. Nhiều khi chính ta lại ít quan tâm đến thân phận làm người của ta, mà chỉ chăm chăm quan tâm đến địa vị làm quan, mặc dù làm người, xét trên khía cạnh nền tảng, thì có ý nghĩa quan trọng nhất. Mạnh Tử dạy “nếu không rèn luyện được thành người, sẽ thành súc vật”. Mục đích đầu tiên, xuyên suốt của việc học là để thành người. Điều này không chỉ vì mục tiêu nhiệm vụ trước mắt mà còn vì cả sự nghiệp lâu dài. Quán Trọng dạy rằng “Vì lợi ích trăm năm không gì bằng “trồng người” (bách niên chi kế mạc như thụ nhân) .

Muốn thành người thì phải tự giáo dục và giáo dục. Tự giáo dục là tự mình tu dưỡng, rèn luyện. Điều này cực kỳ quan trọng. Mỗi người không tự giác tu dưỡng hằng ngày như chuyện rửa mặt và suốt đời thì dễ trở nên hủ bại. Con người không tự giác gần như đồng nghĩa với không còn liêm sỉ thì mọi việc coi như đã được an bài. Bộ máy, cơ chế hoạt động dù khoa học, đồng bộ đến mấy nhưng do những người không tự giác, không còn liêm sỉ có khi biến bộ máy thành công cụ để phục vụ cho lợi ích cá nhân.

Cùng với tự giáo dục tất nhiên phải giáo dục. Bởi vì, con người tốt hay xấu, thiện hay ác, hiền hay dữ, “phần nhiều do giáo dục mà nên”. Giáo dục là quá trình hoạt động có ý thức, có mục đích, có kế hoạch,

có tổ chức nhằm bồi dưỡng cho con người những phẩm chất đạo đức và những tri thức cần thiết để con người có khả năng tham gia mọi mặt của đời sống xã hội. R.Tagore nói rằng “một ngày mà quên giáo hóa ta lùi gần về thú tính ngay” .

Tự giáo dục và giáo dục, quan trọng nhất là giáo dục đạo đức. Nói đạo đức thì quá rộng, vì đạo đức có nhiều lớp quan hệ. Có những phẩm chất đạo đức cần cho hạng người này nhưng không cần cho hạng người khác. Có những phẩm chất đạo đức cần thiết cho mọi loại người. Trong một số công trình nghiên cứu văn hóa Việt Nam có chất lượng, người ta quy văn hóa Việt Nam vào một điểm, đó là *nhân cách luận*, tức tư cách và phẩm chất là khía cạnh quan trọng nhất của con người Việt Nam. Từ khi Nguyễn Ái Quốc bắt gặp ánh sáng khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin thì hình thành nhân cách luận cách mạng.

Ở đây đang bàn tới đức “làm người”. Nói đến làm người thì điều quan trọng nhất là tính trung thực. Không trung thực là giả dối, mà giả dối thì không thể thành người đúng nghĩa là người. Cùng với trung thực và trên cơ sở trung thực là đức cần, kiệm, liêm, chính. Đạo làm người cần những đức tính này giống như trời thì phải có bốn mùa, đất thì phải có bốn phương. Thiếu một mùa thì không thành trời, thiếu một phương thì không thành đất, thiếu một đức thì không thành người. Với ý nghĩa sâu xa đó, chúng ta hiểu rằng, tại sao ngay từ những năm 1925-1927, khi chuẩn bị cho việc lập Đảng để dẫn dắt dân tộc Việt Nam thực hiện sứ mạng giải phóng dân tộc theo con đường

(*) PGS.TS., Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh.

cách mạng vô sản, Hồ Chí Minh đặt lên hàng đầu việc giáo dục, rèn luyện tư cách cho người cách mạng. Vì sao như vậy? Vì con người cần đạo đức. Cách mạng cần đạo đức. *Đổ vỡ tư cách làm người là đổ vỡ tất cả.*

Công chức Việt Nam là những công dân Việt Nam giữ một nhiệm vụ trong bộ máy nhà nước của chính quyền nhân dân. Công chức Việt Nam phải đem tất cả sức lực và tâm trí, theo đúng đường lối của Chính phủ và nhằm lợi ích của nhân dân mà làm việc. Công chức Việt Nam phải phục vụ nhân dân, trung thành với Chính phủ, tôn trọng kỷ luật, có tinh thần trách nhiệm và tránh làm những việc có hại đến thanh danh công chức hay đến sự hoạt động của bộ máy nhà nước. Công chức Việt Nam phải “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”.

Trên cái nền đạo “làm người”, công chức Việt Nam có thêm những phẩm chất đạo đức mới, hoặc cơ bản vẫn là những phẩm chất đạo đức “làm người” nhưng nâng cao về chất lượng, phạm vi, độ đậm đặc.

Một trong những khía cạnh đặc trưng của đạo đức công vụ là nêu cao tinh thần trách nhiệm trước nhân dân, theo đúng đường lối nhân dân. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, công chức chịu trách nhiệm trước Đảng và Chính phủ là đúng nhưng mới đúng được một nửa, thậm chí chưa được một nửa. Phải chịu trách nhiệm trước nhân dân nhiều hơn trước Đảng và Chính phủ, vì Đảng và Chính phủ cũng vì nhân dân mà làm các việc. Nếu chỉ chịu trách nhiệm trước Đảng và Chính phủ là mới thấy Đảng và Chính phủ mà chưa thấy nhân dân, trong khi cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân; nhân dân là người làm nên những thắng lợi lịch sử. Hơn nữa nếu không chịu trách nhiệm trước nhân dân là đưa Đảng, Chính phủ đối lập với nhân dân.

Thế nào là theo đúng đường lối nhân dân, chịu trách nhiệm trước dân? Điều quan trọng nhất là tuyệt đối trung thành với lợi ích của đất nước và luôn luôn đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết, trước hết. Suy nghĩ

này phải thấm vào việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách và trong từng việc làm, hành vi cụ thể. Có hai cách suy nghĩ. Cách thứ nhất là mọi vấn đề đều xuất phát từ lợi ích cá nhân, lợi ích bộ phận và lợi ích nhóm. Cách thứ hai là xuất phát từ lợi ích nhân dân.

Nếu xuất phát từ lợi ích nhân dân thì sẽ không bao giờ có những câu chuyện xảy ra như thời gian gần đây như ngực lép không được đi xe máy; xe không chính chủ bị phạt; làm lại chứng minh thư nhân dân có tên cha mẹ; thịt chỉ được bán trong tám tiếng; phạt người đi xe máy đội mũ rơm, v.v..

Một khía cạnh quan trọng nữa của việc chịu trách nhiệm trước nhân dân là lời nói phải đi đôi với việc làm. Nếu nói mà không làm, nói hay làm dở, nói nhiều làm ít thì phải chịu trách nhiệm trước nhân dân bằng cách xin lỗi nhân dân, chịu các hình thức kỷ luật, thậm chí nếu còn chút liêm sỉ thì xin từ chức. Bác dạy, “khi nào đồng bào cho tôi lui thì tôi rất vui lòng lui” là dạy về văn hóa từ chức. Hiện nay có một số cán bộ đang mắc căn bệnh là nói, viết, trả lời báo chí rất hay nhưng trên thực tế lại không phải như vậy. Vấn đề ô nhiễm môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, chống tham nhũng... đang gây bức xúc xã hội. Nghị quyết chúng ta viết: “Việc gì lợi cho dân thì phải hết sức làm; việc gì hại cho dân thì phải hết sức tránh; cán bộ phải gắn bó máu thịt với nhân dân...”, nhưng trên thực tế nhiều người, nhiều nơi lại không phải hoặc chưa phải như vậy. Một hiện tượng xấu vẫn còn khá phổ biến hiện nay là ngồi trong phòng lạnh làm chính sách, đã được Bác Hồ cảnh báo cách đây gần 70 năm, đó là: “Làm việc theo cách quan liêu. Cái gì cũng dùng mệnh lệnh. Ép dân chúng làm. Đóng cửa lại mà đặt kế hoạch, viết chương trình, rồi đưa ra cột vào cổ dân chúng, bắt dân chúng theo”⁽¹⁾.

Chúng ta đang tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh. Toàn tập, t.5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.293.

Minh về phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương nhưng trên thực tế nhiều việc làm trái với lời dạy và tấm gương của Người.

Bác dạy ta trọng dân, tin dân, gần dân, thương dân; nắm vững dân tình, dân tâm, dân ý; quan tâm dân quyền, dân sinh, dân trí, dân chủ, dân vận nhưng ta chưa làm được như vậy.

Bác dạy việc gì cũng phải bàn bạc với dân, giải thích cho dân hiểu rõ, hỏi dân, và do dân quyết. Nhiều vấn đề, nhiều nơi chúng ta làm ngược lại.

Bác dạy: “Phải khéo tập trung ý kiến của quần chúng, hóa nó thành cái đường lối để lãnh đạo quần chúng” thì đường lối của ta lại chưa xuất phát đầy đủ từ ý chí, nguyện vọng, trí tuệ của quần chúng, vẫn còn mang tính chủ quan, duy ý chí.

Bác dạy “Nghị quyết gì mà dân chúng cho là không hợp thì để họ đề nghị sửa chữa. Dựa vào ý kiến của dân chúng mà sửa chữa cán bộ và tổ chức của ta”⁽²⁾ nhưng ta chưa làm tốt theo ý Bác.

Bác dạy cán bộ, vì lợi ích của quần chúng mà làm, nghĩa là “cách tổ chức và cách làm việc nào không hợp với quần chúng thì ta phải có gan đề nghị lên cấp trên để bỏ đi hoặc sửa lại. Cách nào hợp với quần chúng, quần chúng cần, thì dù chưa có sẵn, ta phải đề nghị lên cấp trên mà đặt ra. Nếu cần làm thì cứ đặt ra, rồi báo cáo sau, miễn là được việc”. Cán bộ ta không làm như vậy, chỉ biết khư khư giữ nếp cũ, cái không hợp cũng không dám sửa bỏ, cái cần thiết cũng không dám đặt mới ra. Đó là thói không phụ trách trước nhân dân “quá hữu”. Lại có hiện tượng “không phụ trách trước nhân dân “quá tả”, tức không suy nghĩ chín chắn, so sánh kỹ càng, hôm nay đặt ra cái này, hôm sau sửa lại cái khác, làm cho quần chúng hoang mang”⁽³⁾. Dân hoang mang dẫn đến mất niềm tin, mà mất lòng tin là mất tất cả.

Một trong những điều gây băn khoăn, bức

xúc trong dân chúng hiện nay là chúng ta có nhiều cái sai nhưng không thấy ai, cá nhân nào chịu trách nhiệm, và chịu trách nhiệm trước nhân dân, nếu có chủ yếu vẫn là chịu trách nhiệm tập thể và chỉ chịu trách nhiệm trước Đảng. Cán bộ, đảng viên thuộc lòng nguyên tắc “tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách”, nhưng cá nhân chỉ xuất hiện khi có thành tích, còn lúc có khuyết điểm thì chẳng thấy đâu.

Đạo đức công vụ còn phải thực hành cần, kiệm, liêm, chính. Điều này xuất phát từ đạo “làm người” như đã nói. Ở đây cần nhấn mạnh thêm, công vụ là công chức làm nhiệm vụ mà nhân dân giao phó. So với nhân dân họ là những người ít nhiều có quyền hành, cấp cao thì quyền to, cấp thấp thì quyền nhỏ. Có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của dút, có dịp “đĩ công vi tư”. Cán bộ là gốc của mọi công việc. Mọi việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém. Công chức mà suy thoái đạo đức thì nguy hại cho công việc chung của đất nước, làm mờ, xấu hình ảnh của chế độ Cộng hòa Dân chủ mà nội dung cốt lõi là dân là chủ, dân làm chủ, cán bộ là đầy tớ của dân.

2. Đạo đức lãnh đạo chủ chốt

Từ đạo đức công vụ đến đạo đức quan chức vừa là sự tiếp nối vừa là nâng cao. Quan chức từ công chức mà lên. Công chức từ công dân mà lên và luôn luôn là công dân. Vì vậy đạo đức quan chức trước hết và xuyên suốt là đạo “làm người”. Làm quan chức là làm người có trình độ và đạo đức cao nhưng vẫn trên cái nền “làm người”. Mất tư cách làm người là mất tất cả. *Quan chức, nhất là quan chức lãnh đạo chủ chốt mà tha hóa về đạo đức là mất vai trò lãnh đạo của Đảng, liên quan đến sự sống còn của chế độ.*

Vấn đề đặt ra hiện nay là phải nâng cao quan trí và đạo đức quan chức. Cán bộ lãnh đạo chủ chốt lại càng phải được rèn luyện cả hai mặt quan trí và quan đức. Lâu nay ta mới chú trọng học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Điều đó hoàn

⁽²⁾ Hồ Chí Minh. Sđd., t.5, tr.297.

⁽³⁾ Hồ Chí Minh. Sđd., t.5, tr.246.

toàn đúng và còn phải tiếp tục học và làm theo hằng ngày, suốt đời. Bởi vì, đạo đức là gốc của người cách mạng. Muôn sự thành công hay thất bại đều do ta có giữ được đạo đức cách mạng hay là không. Nhưng tình hình hiện nay đặt ra cho quan chức còn phải rèn luyện cả sự sáng suốt, tài năng. Lãnh đạo không tài năng, không sáng suốt thì không phải là lãnh đạo. Đạo đức và tài năng nằm ở *bản lĩnh*.

Đạo đức của người lãnh đạo chủ chốt, cùng với tính trung thực và lòng trung thành tuyệt đối với lợi ích của Tổ quốc và nhân dân như đạo đức công chức, còn phải có bản lĩnh. Bản lĩnh vừa là nhân cách vừa là tài năng, nó thể hiện đức tính tự quyết định một cách độc lập thái độ, hành động của mình không vì áp lực bên ngoài mà thay đổi quan điểm. “Dám nghĩ đến những “ngịch lý táo bạo” chính là thể hiện tinh thần dám chịu trách nhiệm đối với sự nghiệp mình đang theo đuổi, dám chịu trách nhiệm với chính mình. Cái đó chính là bản lĩnh” (GS. Trương Lai).

Rèn luyện bản lĩnh quan chức là quán triệt được cả đức và trí theo tấm gương bản lĩnh Hồ Chí Minh. Là lãnh đạo chủ chốt trước hết phải có chính kiến và đấu tranh bảo vệ chính kiến đó. Chính kiến của Bác cách đây 102 năm là không suy nghĩ theo lối mòn của nhiều người lúc đó, khi họ nêu câu hỏi nước nào có thể giúp mình phá bỏ được ách đô hộ của người Pháp. Người tự thấy mình phải đi ra nước ngoài, sang ngay chính nước Pháp nơi có kẻ thù đang áp bức mình để xem họ làm thế nào rồi trở về giúp đồng bào ta.

Bản lĩnh của người lãnh đạo chủ chốt hiện nay là thay vì việc chê bai người khác hoặc là đổ lỗi cho khách quan, hợp lý hơn là *tự chê trách, tự chỉ trích*.

Chưa đầy một tháng sau ngày *Tuyên ngôn độc lập*, Bác viết bài “Muốn thành cán bộ

tốt phải có tinh thần tự chỉ trích”. Bài viết nhấn mạnh: “Phải biết rằng tình hình khách quan thay đổi hằng giờ hằng phút, một chủ trương của ta hôm nay đúng, hôm sau đã không hợp thời, nếu ta không tỉnh táo kiểm điểm những tư tưởng hành vi của ta để bỏ đi những cái quá thời, sai hỏng, nhất định ta sẽ không theo kịp tình thế, ta sẽ bị bỏ rơi, bị các bạn tỉnh táo nhanh nhẹn hơn vượt đi trước... Không chịu tự phê bình, tự chỉ trích thì không bao giờ tấn tới được”.

Thế giới thay đổi từng ngày, cuộc sống thay đổi từng giờ mà chúng ta không dám nghĩ đến những “ngịch lý táo bạo”, cứ tự duy theo lối mòn, nói theo sách, người sau nói theo người trước, thập niên này nói lại tư duy của thập niên trước thì không bao giờ đạt được mục đích. Kant, nhà triết học Đức vĩ đại nói rằng “Hãy dám có tư suy sáng suốt! Hãy dám sử dụng lý trí của chính mình!”. Toàn cầu hóa và cuộc cách mạng tri thức không có đất sống cho tư duy thiếu vắng sự quyết đoán và dũng khí để sử dụng lý trí mà không cần đến sự chỉ đạo - tư duy theo kiểu “ổn định bền vững”. Đừng vì tư duy thiếu sáng suốt của quan chức mà đẩy đất nước đang phát triển đến một đất nước khó phát triển.

Hiện nay chúng ta đang có cơ hội lớn khi Quốc hội họp bàn định việc sửa đổi Hiến pháp năm 1992, lấy phiếu tín nhiệm các chức danh do Quốc hội bầu hoặc giới thiệu. Bản lĩnh quan chức ở đây là một câu hỏi lớn mà nhân dân và lịch sử đang mong đợi. Đừng để đất nước và nhân dân thất vọng, phải tiếp tục trả giá đắt vì quan chức thiếu bản lĩnh. Một suy nghĩ, một phát biểu, một cái ấn nút thiếu bản lĩnh có thể kéo lùi lịch sử dân tộc mấy chục năm. Ngược lại, một tư duy sáng suốt, có bản lĩnh sẽ đem lại nhiều giá trị bền vững, đưa dân tộc đến với thế giới, sánh vai cùng nhịp bước thời đại.

